Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

- Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật HSDT phục vụ dánh giá về kỹ thuật tại Mục 3 Chương III của HSMT phải được lập trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án/gói thầu nêu tại Chương V của HSMT, nêu cụ thể việc áp dụng và tuân thủ quy chuẩn/tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật xây dựng về quản lý chất lượng công trình xây dựng hiện hành. Trường hợp HSDT có đề xuất về kỹ thuật không đúng quy chuẩn/tiêu chuẩn kỹ thuật, không tuân thủ Luật xây dựng, văn bản khác về quản lý chất lượng công trình xây dựng hiện hành thì Nhà thầu phải tự chịu trách nhiệm và chịu sự bất lợi khi đánh giá HSDT.

1. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, trong quá trình thi công phù hợp với thực tế.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	**Đạt**
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	**Không đạt**
1.2. Thi công xây mới các hạng mục công trình	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	**Đạt**
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	**Không đạt**
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	**Đạt**
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	**Không đạt**

2. Biện pháp tổ chức thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Am hiểu về khu vực xây dựng dự án và phạm vi, quy mô của gói thầu. Nhằm đưa ra phương án tối ưu nhất (quá trình xe máy thiết bị thi công di chuyển, tập kết vật tư,…) và đảm bảo an toàn giao thông, tránh rủi ro phát sinh trong quá trình thực hiện đề nghị các đơn vị tham dự thầu nên thực hiện khảo sát dự án, phạm vi và quy mô gói thầu. Trường hợp E-HSDT có đề xuất biện pháp tổ chức thi công không phù hợp về khu vực xây dựng dự án và phạm	a/ Có phân tích rõ ràng, chi tiết về dự án, về phạm vi và quy mô gói thầu (mô tả chi tiết kèm theo hình ảnh phù hợp về các vị trí quan trọng như: các vị trí xây dựng hạng mục chính của công trình, điểm đầu - điểm cuối các tuyến đường (nếu có), hiện trạng mặt bằng,…. kèm bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường phù hợp với thực tế) và có đưa ra đề xuất đảm bảo chất lượng có tính hiệu quả và phù hợp với yêu cầu của E- HSMT	**Đạt**

vi, quy mô của gói thầu hoặc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT thì Nhà thầu phải tự chịu trách nhiệm và chịu sự bất lợi khi đánh giá E-HSDT	b/ Không thuộc trường hợp a/	**Không đạt**
2.2. Có thuyết minh biện pháp thi công chi tiết, rõ ràng, hợp lý, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật từng hạng mục công trình (theo yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT): + Công tác chuẩn bị khởi công; + Công tác thi công các hạng mục công trình; Các biện pháp thi công nêu trên kèm theo bản vẽ tương ứng với mỗi công tác.	Có thuyết minh đầy đủ biện pháp thi công theo quy định HSMT.	**Đạt**
	Không thuyết minh hoặc thuyết minh chưa đầy đủ hoặc chưa phù hợp theo quy định HSMT.	**Không đạt**
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	**Đạt**
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	**Không đạt**

3. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 75 ngày có tính đến điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 75 ngày, có tính đến điều kiện thời tiết	**Đạt**
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 75 ngày	**Không đạt**
3.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	**Đạt**
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	**Không đạt**
3.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (bao gồm biểu đồ nhân công và biểu đồ máy)	**Đạt**
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật (bao gồm biểu đồ nhân công và biểu đồ máy)	**Không đạt**
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	**Đạt**
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	**Không đạt**

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	**Đạt**
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	**Không đạt**
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	**Đạt**
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	**Không đạt**
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	**Đạt**
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	**Không đạt**

5. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	**Đạt**
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	**Không đạt**
5.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	**Đạt**
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	**Không đạt**
5.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	**Đạt**
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	**Không đạt**
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	**Đạt**
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	**Không**

		đạt

6. Bảo hành của nhà thầu

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thời gian bảo hành **12 tháng**.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng **12 tháng**.	**Đạt**
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn **12 tháng**.	**Không đạt**

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): không có